

QUÁ TRÌNH TRANH GIÀNH QUYỀN “BẢO HỘ” CAMPUCHIA

GIỮA PHÁP VÀ XIÊM (1855-1867)

PGS.TS. Đặng Văn Chương

Ths. Trần Đình Hùng

Ths. Nguyễn Thành Tuấn

Vương quốc Campuchia sau mấy thế kỷ hùng mạnh, đến cuối thế kỷ XIV, đã rơi vào thời kỳ khủng hoảng, suy yếu nghiêm trọng với nhiều cuộc chính biến đẫm máu trong cung đình, nội bộ chia rẽ, mâu thuẫn phe phái sâu sắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các thế lực phong kiến láng giềng can thiệp, xâm lược.

Trong quá trình đó, vương quốc láng giềng phía tây bắc của Campuchia là Ayuthaya vừa mới ra đời (1350) đã có nhiều tham vọng bành trướng lãnh thổ. Các cuộc tấn công xâm lược của Ayuthaya đối với Campuchia từ nửa sau thế kỷ XIV trở đi càng làm cho đất nước này thêm suy yếu, thu hẹp dần về lãnh thổ, và phải di dời kinh đô xuống phía nam.

Trước sự o ép liên tục từ phía Ayuthaya, triều đình Campuchia phải tìm kiếm một thế lực đối trọng để bảo tồn nền độc lập của mình. Họ gửi một phái đoàn đến Philippines vào đầu thế kỷ XVII để tìm cách liên minh với Tây Ban Nha đang cai trị ở đây nhưng không thành công, vì vậy đến năm 1623 Campuchia đã thiết lập quan hệ với chính quyền chúa Nguyễn ở Đàng Trong của Đại Việt, từ đó ảnh hưởng và quyền lực của Ayuthaya và chúa Nguyễn giao thoa

trên đất Campuchia. Đến cuối năm 1845, đầu năm 1846, Campuchia đạt được một hiệp ước “trung hòa” với triều đình Chakri (Xiêm) và triều Nguyễn (Việt Nam), mang lại hòa bình cho đất nước với điều kiện là vua Ang Duong (Campuchia) phải thần phục cả hai nước láng giềng, nghĩa là Campuchia phải chịu sự “bảo hộ kép” của Xiêm và Việt Nam¹. Đây không chỉ là sự thể hiện quyền lực của Xiêm ở Campuchia mà còn là “vấn đề pháp lý” để sau này Xiêm đấu tranh giành quyền “bảo hộ” Campuchia với thực dân Pháp.

1. Quá trình giành giật quyền “bảo hộ” Campuchia giữa Pháp và Xiêm bắt nguồn từ dự định ký hiệp ước giữa Pháp và Campuchia năm 1855

Để xác lập vị thế và cạnh tranh quyền lực với các nước phương Tây khác ở khu vực Đông Nam Á, Pháp đã cử một phái bộ truyền giáo đến khu vực này vào nửa sau thế kỷ XVII.

Giáo sĩ Louis Chevreuil của Hội Paris được cử đến Campuchia năm 1665 để giúp Paulo d'Acosta giám mục Giáo phận

¹ Đặng Văn Chương, *Quan hệ Thái - Việt Nam cuối thế kỷ XVIII - giữa thế kỷ XIX*, Nxb Đại học Sư Phạm, Hà Nội, 2010, trang 168.

Malacca, đã già yếu – truyền bá đạo Thiên Chúa tại Campuchia. Ông đến Phnom Penh vào 21/11/1665 và hoạt động ở đây cho đến năm 1670². Các giáo sĩ học tiếng Khmer và truyền giáo bằng ngôn ngữ bản xứ. Trên thực tế, họ có mối liên hệ mật thiết với lực lượng quân sự, giới thương nhân và các nhà chính trị của Công ty Đông Ấn Pháp (Compagnie française des Indes). Như vậy, có thể nói, từ nửa sau thế kỷ XVII, Pháp đã tiến hành truyền giáo, thăm dò để chuẩn bị xâm nhập Campuchia nói riêng và khu vực Đông Nam Á nói chung.

Mặc dù chưa thành công trong việc truyền đạo ở Campuchia, nhưng “Hội truyền giáo nước ngoài Paris” (Missions d'Étrangères de Paris-MEP, hay còn gọi là Compagnie de Jésus) (1664) của Pháp vẫn tiếp tục gửi giáo sĩ Bouilleveaux và Cordier đến truyền giáo ở Campuchia từ địa phận Beryte (ra đời năm 1658, có nhiệm vụ truyền giáo ở Đàng Trong do Pierre de Lamothe - Lambert de phụ trách)³. Hoạt động truyền đạo của các giáo sĩ không chỉ nhằm đến những người nghèo khổ, tầng lớp bình dân mà còn dùng các phương thức ngoại giao để liên hệ với những người trong tầng lớp quý tộc, phong kiến thống trị.

Trong quá trình đó, người Pháp hiểu rõ hơn về sự khủng hoảng nghiêm trọng chính trị bên trong và sức ép bên ngoài, về chủ

quyền và lãnh thổ từ phía Xiêm không ngừng tăng lên đối với Campuchia nhất là trong giai đoạn cuối thế kỷ XVIII đến giữa thế kỷ XIX. Các giáo sĩ Pháp lưu tâm đến những suy tính chính trị của vua Ang Duong (1845-1859) và cho rằng đây là cơ hội thích hợp để lôi kéo Ang Duong đi theo Pháp. Giám mục Pháp lúc bấy giờ ở Campuchia là Miche (Đại diện Tổng tòa) đã khéo léo vận động vua Campuchia hướng đến sự quan tâm của nước Pháp. Năm 1853, nhà vua bí mật liên hệ với triều đình Pháp, gửi một bức thư đến vua Napoléon III với tấm lòng tôn kính, hữu nghị. Ngoài ra, nhà Vua còn gửi biểu hoàng đế Pháp một số lễ vật để tỏ tình thân thiện, nhưng các lễ vật đó đã bị mất trên đường đi⁴. Khi nhận được bức thư nói trên của Ang Duong, Napoléon III xem đây là dịp may để thực hiện mưu đồ biến vùng này thành thị trường của Pháp. Nhưng vì đang bận tâm với những vấn đề khác nên phải hai năm sau (1855), hoàng đế nước Pháp mới có thể phái một phái đoàn ngoại giao đến Campuchia⁵ để bàn thảo về một hiệp ước “thương mại toàn diện” (full-scale commercial) với vua Ang Duong. Người được chính phủ Pháp giao nhiệm vụ đó là De Montigny, một nhà ngoại giao cao cấp, chuyên về các vấn đề ở Viễn Đông và đã từng ở Xiêm, nhưng De Montigny lại không rõ mối quan hệ phức tạp giữa Xiêm và

² Donald F. Lach, Edwin J. Van Kley, *Asia in the Making of Europe, Volume III: A Century of Advance. Book 3: Southeast Asia*, University of Chicago Press, 1993, p.1155.

³ Nguyễn Khắc Ngữ, *Liên lạc Việt-Pháp thế kỷ XVII, XVIII*, Nxb Nghiên cứu sử địa, Montréal, Canada, 1990, trang 16.

⁴ David P.Chandler, William R.Roff, John R.W. Smail... *In Search of Southeast Asia*, University of Hawaii Press, Honolulu, 1985, p.126.

⁵ John Tully, *A short history of Cambodia : from empire to survival*, Allen & Unwin, Australia, 2005, p.78-79.

Campuchia, nên đã tiết lộ nhiệm vụ của mình với triều đình Xiêm⁶ khi ghé qua đây.

Ngay sau khi biết ý đồ của thực dân Pháp, triều đình Xiêm liền gửi thư kháng cự kịch liệt và đe dọa vua Ang Duong. Thái độ chống đối gay gắt của triều đình Bangkok làm cho ông vua này sợ hãi, không dám giao dịch với phái bộ của Pháp, mặc dù Montigny đã đến Campuchia⁷. Cuối cùng, Hiệp ước đã không ký kết được.

Tuy Hiệp ước chưa được ký kết nhưng đã bộc lộ rõ ý đồ xâm chiếm Campuchia của thực dân Pháp và sự nóng lòng, vội vàng tìm kiếm chỗ dựa của vua Campuchia mà có lẽ chưa lường hết những hậu quả nghiêm trọng của nó.

2. Diễn biến cuộc đấu tranh giành giật quyền bảo hộ Campuchia giữa Xiêm và Pháp (1863 – 1867)

Hai năm sau khi Pháp tấn công Việt Nam, vua Ang Duong, người lên ngôi với sự

“bảo hộ kép” của cả triều đình Chakri và triều đình Huế, qua đời (1860). Sau khi Ang Duong mất, vua Xiêm Mongkut đã ủng hộ việc đưa hoàng tử Norodom, vốn là người từ nhỏ được giáo dục trong triều đình Xiêm, lên ngai vàng ở Campuchia. Tuy được Xiêm đưa lên làm vua Campuchia, nhưng Xiêm lại chưa làm lễ tấn phong Norodom ở Bangkok (theo truyền thống) nên chưa được coi là vua chính thức⁸, do vậy, địa vị của Norodom tạm thời chỉ như một quan nhiếp chính, có thể bị (Xiêm) phế bỏ bất cứ lúc nào! Đó là ý đồ chính trị sâu xa của Xiêm đối với Campuchia trong quan hệ với Pháp!

Về phía Pháp, khoảng đầu năm 1861, thông qua giám mục Miche, Norodom đã tiếp xúc với Brière de l'Isle, viên chủ bút thủy quân lục chiến Pháp ở Tây Ninh tại kinh đô Oudong và mong muốn nước Pháp quan tâm đến Campuchia (Norodom souhaite une action de la France en faveur de son royaume)⁹ và hai bên đã tặng cho nhau những món quà quý giá¹⁰. Còn về phương diện ngoại giao, viên lãnh sự Pháp tại Bangkok bày tỏ ý định đề nghị Xiêm cùng phân chia lãnh thổ Campuchia với Pháp (1861). Nhưng Mongkut tự cho mình là người bảo hộ chính của Norodom đã từ chối với Pháp về vấn đề Campuchia, và cho

⁶ David P.Chandler, William R.Roff, John R.W. Small... *In Search of Southeast Asia*, University of Hawaii Press, Honolulu, 1985, p.128.

⁷ Khi Montigny đến cảng Campot, vua Ang Duong đã phái một phái đoàn quan lại xuống Campot để mời Montigny lên kinh đô Udong, và nhà Vua cũng ủy quyền cho Giám mục Miche được thương thảo nhân danh nhà Vua và hứa hẹn sẽ phê chuẩn các thỏa ước với Pháp. Montigny đã soạn thảo một hiệp ước gồm 14 điều khoản – hai bản bằng tiếng Pháp và hai bản bằng tiếng Campuchia. Cùng với bản hiệp ước, Montigny có gửi đến nhà Vua một dự thảo qui ước nhường đảo Koh – door cho Pháp. Nhưng cả hiệp định thương mại và qui ước đều không thực hiện được (Theo R.Stanlay Thomson, *The Establishment of the French Protectorate over Cambodia*, The Far Eastern Quarterly, Vol IV, August 1945. No 4, New York: Colombia University Press. Tài liệu do Ngô Bắc dịch đăng trên <http://www.gio-o.com/GoBacRSThompson.2.htm>).

⁸ Vũ Dương Ninh, Nguyễn Văn Hồng (1998), *Lịch sử thế giới cận đại*, NXB Giáo dục, Hà Nội, trang 430.

⁹ Philippe Hédouy, *Histoire de l'Indochine la perle de l'Empire (1624-1954)*, Editions Albin Michel, Paris, p.180.

¹⁰ Campuchia tặng cho Pháp 2 con voi quý và đề nghị Pháp tặng cho Campuchia 1 con ngựa Ả-rập, 2 con lừa Ai Cập và một chiếc tàu mới chạy bằng hơi nước. Sau đó những món quà này đã được chuyển đến Campuchia (Philippe Hédouy, sdd, trang 180).

rằng cách đặt vấn đề của người Pháp như vậy là không đúng chỗ¹¹.

Năm 1861, Si Votha - người em út của Norodom nổi loạn, buộc vua Norodom phải chạy về lánh nạn tại Battambang, và xin sự hỗ trợ vũ trang của triều đình Bangkok nhằm giành lại ngai vàng. Chính phủ Xiêm đã đưa Norodom về Campot trên một chiếc tàu, và đến tháng 3/1862 Norodom đã trở về thủ đô. Nhân cơ hội nội bộ triều đình Campuchia có biến, một chiếc thuyền của Pháp do đô đốc Charner chỉ huy được cử đến Phnom Penh với cơ bảo vệ những nhà truyền giáo của Pháp tại đây. Charner đã quan tâm đến tình hình Campuchia ngay từ tháng 3/1861, khi ông cử một sĩ quan tới gặp và nói với Norodom rằng, Pháp quyết định sẽ chiếm đóng Nam Kỳ vĩnh viễn và tha thiết giúp Campuchia duy trì nền tự do của mình. Trước tình hình đó, Norodom đã gửi thư cho vua Mongkut nêu rõ nguy cơ “*An Nam và Campuchia sẽ vĩnh viễn bị Pháp đô hộ*” và bày tỏ rằng “*chúng tôi sẽ sẵn sàng trả lời người Pháp rằng, ngay từ thời kỳ cầm quyền của cha tôi (Ang Duong) Campuchia vẫn chỉ công nhận Xiêm là tôn chủ của mình.*”¹²

Người Pháp cố gắng tìm một “cái có có tính pháp lý” để can thiệp vào Campuchia, đó là: Sau khi chiếm ba tỉnh miền Đông

Nam Kỳ của Việt Nam, ký Hiệp ước Nhâm Tuất (1862) với triều đình Huế, người Pháp tự cho mình có quyền thay thế nhà Nguyễn trong vai trò “bảo hộ” đối với Campuchia; Vì Campuchia cũng là xứ thuộc địa của Việt Nam trước đây và triều cống hàng năm cho Việt Nam. Đây là cách lập luận cho việc “bảo hộ”, lần chiếm Campuchia của thực dân Pháp lúc bấy giờ. Thực chất vì Campuchia không chỉ là phiên dậu cho xứ Nam Kỳ thuộc Pháp mà còn là nơi giàu có về tiềm năng kinh tế, nhất là nguồn lợi thủy hải sản đặc biệt phong phú ở Biển Hồ và là con đường thủy có thể đi ngược lên Lào và thâm nhập sâu vào vùng Vân Nam (Trung Quốc) rộng lớn, nơi đế quốc Anh cũng đang nhắm tới.

Cùng với các thủ đoạn trên, tháng 6/1863, Pháp đã tiến thêm một bước trong âm mưu xâm lược bằng cách điều động một pháo thuyền và cử sĩ quan cao cấp Doudart de Lagrée từ Nam Kỳ sang Campuchia với danh nghĩa xây dựng căn cứ thủy quân của Pháp ở đây. Điều này cho phép Pháp nắm chắc hơn tình hình Campuchia, trấn an tinh thần Norodom và tiến đến loại bỏ ảnh hưởng của Xiêm ra khỏi Campuchia để “bảo hộ” đất nước này.

Về phía Campuchia, “*Norodom muốn dựa vào sức mạnh của Pháp để chống lại sự chèn ép của Xiêm đối với Campuchia, nhưng Norodom rất lo lắng cho địa vị làm vua chưa chính thức của mình và đang*

¹¹ Đào Minh Hồng, *Chính sách đối ngoại của Thái Lan (Xiêm) cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX*, Luận án Tiến sĩ Lịch sử, Thành phố Hồ Chí Minh, 2001, trang 62. (Dẫn theo Nguyễn Thành Tuấn, *Quan hệ Xiêm - Pháp về vấn đề Campuchia và Lào từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX*, Luận văn thạc sĩ Sử học, Huế, 2009).

¹² Đào Minh Hồng, sđd, trang 62.

*mong đợi được triều đình Xiêm công nhận*¹³

Biết được thái độ do dự trên của Norodom, ngày 3/8/1863, với tư cách là toàn quyền mới của Pháp ở Nam Kỳ, đô đốc La Grandière đã đích thân tới kinh đô của Campuchia với mục đích biểu dương sức mạnh của nước Pháp và thuyết phục vua Norodom hãy tin tưởng và yên tâm dựa vào Pháp. Trước áp lực quân sự trực tiếp của La Grandière với sự trung gian của giám mục Miche, ngày 11/8/1863, Norodom đã buộc phải ký “hiệp ước đầy hứa hẹn” (un accord prometteur) với La Grandière. Đây không phải là hiệp ước bảo hộ của Pháp đối với Campuchia nhưng có ý nghĩa tương tự như thế¹⁴. Nội dung cơ bản của Hiệp ước là: *Pháp nhận bảo hộ Campuchia, giao tiếp ký kết các văn bản ngoại giao của Campuchia với nước khác phải được Pháp đồng ý, Campuchia thừa nhận quyền lãnh sự tài pháp của Pháp, hàng hoá Pháp nhập vào Campuchia được miễn thuế và Pháp được tự do truyền giáo*¹⁵.

Với nội dung của Hiệp ước này, chủ quyền quốc gia Campuchia bị lệ thuộc vào Pháp và Pháp tin rằng họ trở thành kẻ “bảo hộ” Campuchia.

Trước tình hình đó, Xiêm tìm cách chống lại Pháp một cách gay gắt để bảo vệ quyền “bảo hộ”, quyền lợi của mình ở Campuchia. Xiêm gửi ngay sứ bộ của mình đến Oudong để phản đối và gây áp lực, nhất là đối với Norodom, vì Norodom chưa được Xiêm phong vương chính thức. Trước áp lực đó, Norodom lại phải ký Hiệp ước Bí mật với Xiêm vào tháng 12/1863. Nội dung cơ bản của Hiệp ước này là Campuchia chấp nhận lệ thuộc vào Xiêm và cắt nhượng cho Xiêm các tỉnh Pursat và Campongsoai, còn vua Xiêm hứa sẽ làm lễ phong vương chính thức cho Norodom trong một ngày gần nhất ở Bangkok.

Như vậy, Xiêm đã thành công trong việc lôi kéo, gây sức ép buộc Norodom phải ký hiệp ước công nhận sự “bảo hộ” của Xiêm tức là chống lại âm mưu “bảo hộ” Campuchia của Pháp. Từ đó, Campuchia đã trở thành nơi tranh chấp, giành giật giữa Xiêm và Pháp cho đến cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX.

Tuy Hiệp ước Campuchia - Xiêm được ký bí mật, nhưng tin tức này cũng đã truyền đến Pháp làm cho chính quyền của vua Napoléon III phản ứng dữ dội. Tháng 3/1864, lãnh sự Pháp Gabriel Aubaret đã được phái tới Xiêm. Aubaret yêu cầu Xiêm phải rút hết quân đội ra khỏi Campuchia và từ bỏ quyền “bảo hộ” của họ ở đây.

Đáp lại, vào tháng 3/1864, Xiêm thúc giục Norodom đến Bangkok để nhận lễ phong vương. Khi phái đoàn nhà vua vừa đến Campot, trên bờ vịnh Xiêm để đến kinh đô Bangkok, thì tại kinh đô Oudong

¹³ Phạm Việt Trung, Nguyễn Xuân Kỳ, Đỗ Văn Nhung, *Lịch sử Campuchia (từ nguồn gốc đến nay)*, NXB Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Hà Nội, 1982, trang, 170.

¹⁴ Philippe Héduy, *Histoire de l'Indochine la perle de l'Empire (1624-1954)*, Editions Albin Michel, Paris, p.181.

¹⁵ Vũ Dương Ninh, Nguyễn Văn Hồng (1998), *Lịch sử thế giới cận đại*, NXB Giáo dục, Hà Nội, trang, 431.

(Campuchia), thực dân Pháp cho đại bác khai hỏa với nhiều tiếng nổ lớn và cấm cờ Pháp ở nhiều nơi¹⁶. Điều này đã buộc phái đoàn Norodom phải quay trở lại kinh đô, tức là Pháp đã làm thất bại ý đồ của Xiêm trong việc trói buộc Norodom với Bangkok. Và khi trở lại, nhà Vua xin lỗi người Pháp, ra lệnh hạ cờ Pháp xuống nhưng lại phải ký vào Hiệp ước Pháp - Campuchia vào ngày 17/4/1864 mà Napoléon III đã phê duyệt ký trước đó (11/8/1863). Đối với Pháp, đây là dấu mốc quan trọng trong quá trình xâm chiếm Campuchia.

Đề cửng cổ vị thế mới vừa đạt được ở Campuchia, Pháp tìm cách thương lượng với Xiêm về việc cùng phong vương cho Norodom. Cuối cùng, Xiêm thống nhất với Pháp thực hiện lễ đăng quang cho Norodom tại Oudong vào ngày 3/6/1864. Đây là lần đầu tiên Xiêm thừa nhận Pháp cũng có quyền “bảo hộ” Campuchia. Cuộc đấu tranh này còn tiếp diễn cho mãi cho đến cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, nhưng đến năm 1867, khi hai nước ký Hiệp ước Pháp - Xiêm về vấn đề Campuchia tại Paris, thì quyền “bảo hộ” của Pháp căn bản đã được Xiêm thừa nhận. (Điều 1: *Nước Xiêm thừa nhận quyền bảo hộ của Pháp ở Campuchia*).

Hiệp ước 1867 đánh dấu mốc *Xiêm chính thức thừa nhận quyền “bảo hộ” của Pháp ở Campuchia*; bù lại, Xiêm cũng được Pháp nhượng cho hai tỉnh Battambang và Angkor của Campuchia. Xiêm phải nhượng

bộ Pháp vì lúc bấy giờ nước này đang phải đối phó với các mối đe dọa khác đến từ các nước phương Tây và đang cần sự ổn định, hòa bình cho công cuộc canh tân đất nước đang diễn ra ở Xiêm vào nửa sau thế kỷ XIX. Hơn nữa, trong cuộc tranh giành này, Pháp ở vào thế mạnh, còn Xiêm ở vào thế yếu.

3. Một vài nhận xét

Quá trình giành giật quyền “bảo hộ” Campuchia giữa hai thế lực Pháp và Xiêm diễn ra quyết liệt, gay gắt, phức tạp vào nửa sau thế kỷ XIX nhưng không nổ ra chiến tranh, vì Xiêm từng bước làm thỏa mãn tham vọng xâm lược Campuchia của thực dân Pháp bằng cách thực hiện chính sách “đôi đất” Campuchia cho thực dân Pháp để “lấy hòa bình” cho Xiêm. Và hậu quả tất nhiên của quá trình đó là biến Campuchia thành thuộc địa của Pháp.

Phương thức xâm lược của thực dân Pháp luôn thay đổi. Đối với Việt Nam, chúng sử dụng sức mạnh quân sự là chủ yếu thì đối với Campuchia chúng chỉ dựa vào uy thế sức mạnh quân sự để xâm chiếm bằng con đường đấu tranh “ngoại giao pháo hạm”, buộc Campuchia và Xiêm phải ký kết các hiệp ước bất bình đẳng mà ưu thế thuộc về thực dân Pháp.

Hiệp ước năm 1867 là bước ngoặt có ý nghĩa “bản lề” của Pháp trong quá trình xâm chiếm Campuchia. Xiêm nhường quyền “bảo hộ” Campuchia cho Pháp là một hành động hết sức thức thời để bảo tồn nền độc lập của mình.

¹⁶ David P.Chandler, William R.Roff, John R.W. Smail..., sdd, p.127.